

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN SMARTINVEST



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

Hà Nội, tháng 4 năm 2024



Số:1004/BC-AAS

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SMARTINVEST NĂM 2023**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SMARTINVEST
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 38/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 26/12/2006.
- Vốn điều lệ: 2.299.995.210.000 VNĐ (Hai nghìn hai trăm chín mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu hai trăm mười nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2.299.995.210.000 VNĐ (Hai nghìn hai trăm chín mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu hai trăm mười nghìn đồng)
- Địa chỉ: Số 220 + 222 + 224 Phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Số điện thoại: 0243.5739769
- Số fax: 0243.5739779
- Website: aas.com.vn
- Mã cổ phiếu: AAS
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Ngày 26/12/2006, Công ty được thành lập với tên gọi là Công ty CP Chứng khoán Gia Anh theo Giấy phép thành lập số 38/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 26/12/2006. Vốn điều lệ của Công ty ban đầu là 22 tỷ đồng. Công ty được cấp Giấy phép hoạt động những nghiệp vụ: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.
 - + Ngày 10/03/2011, Công ty cổ phần Chứng khoán Gia Anh đổi tên thành Công ty cổ phần Chứng khoán Hamico.

- + Ngày 19/10/2015, Công ty cổ phần Chứng khoán Hamico đổi tên thành Công ty cổ phần Chứng khoán SmartInvest và sử dụng tên đó từ năm 2015 đến nay.
- + Ngày 12/10/2016, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest tăng vốn điều lệ từ 22 tỷ đồng lên 310 tỷ đồng.
- + Ngày 27/02/2017, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest được cấp Giấy phép điều chỉnh số 07/GPĐC-UBCK. Theo đó, Công ty ghi nhận đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán là: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn và đầu tư chứng khoán.
- + Cũng trong năm 2017, Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận là thành viên giao dịch của Sở.
- + Ngày 27/02/2018, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest được UBCKNN cấp phép cho Công ty được thực hiện giao dịch ký quỹ kể từ ngày 27/02/2018.
- + Ngày 29/07/2019, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest trở thành Công ty đại chúng sau khi được UBCKNN chấp thuận.
- + Ngày 15/07/2020, Công ty được Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận Hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường giao dịch Upcom.
- + Ngày 23/07/2020, 31.000.000 cổ phiếu của Công ty CP Chứng khoán SmartInvest được chính thức giao dịch phiên đầu tiên trên thị trường UPCOM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Mã chứng khoán: AAS.
- + Ngày 06/08/2021, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Công ty lên 800.000.000.000 VNĐ (tám trăm tỷ đồng). Đồng thời, Công ty cũng hoàn tất chuyển trụ sở chính Công ty về Tòa nhà Smart Invest, số 220+222+224 Nguyễn Lương Bằng, quận Đống Đa, Hà Nội.
- + Ngày 17/08/2023, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest đã hoàn tất phân phối 39.999.969 cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và phân phối 80.000.000 cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- + Ngày 22/12/2023, Công ty CP Chứng khoán SmartInvest đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Chứng khoán số 105/GPĐC-UBCK ghi nhận Vốn điều lệ: 2.299.995.210.000 (Hai nghìn hai trăm chín mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu hai trăm mười nghìn

11
4
Á
31

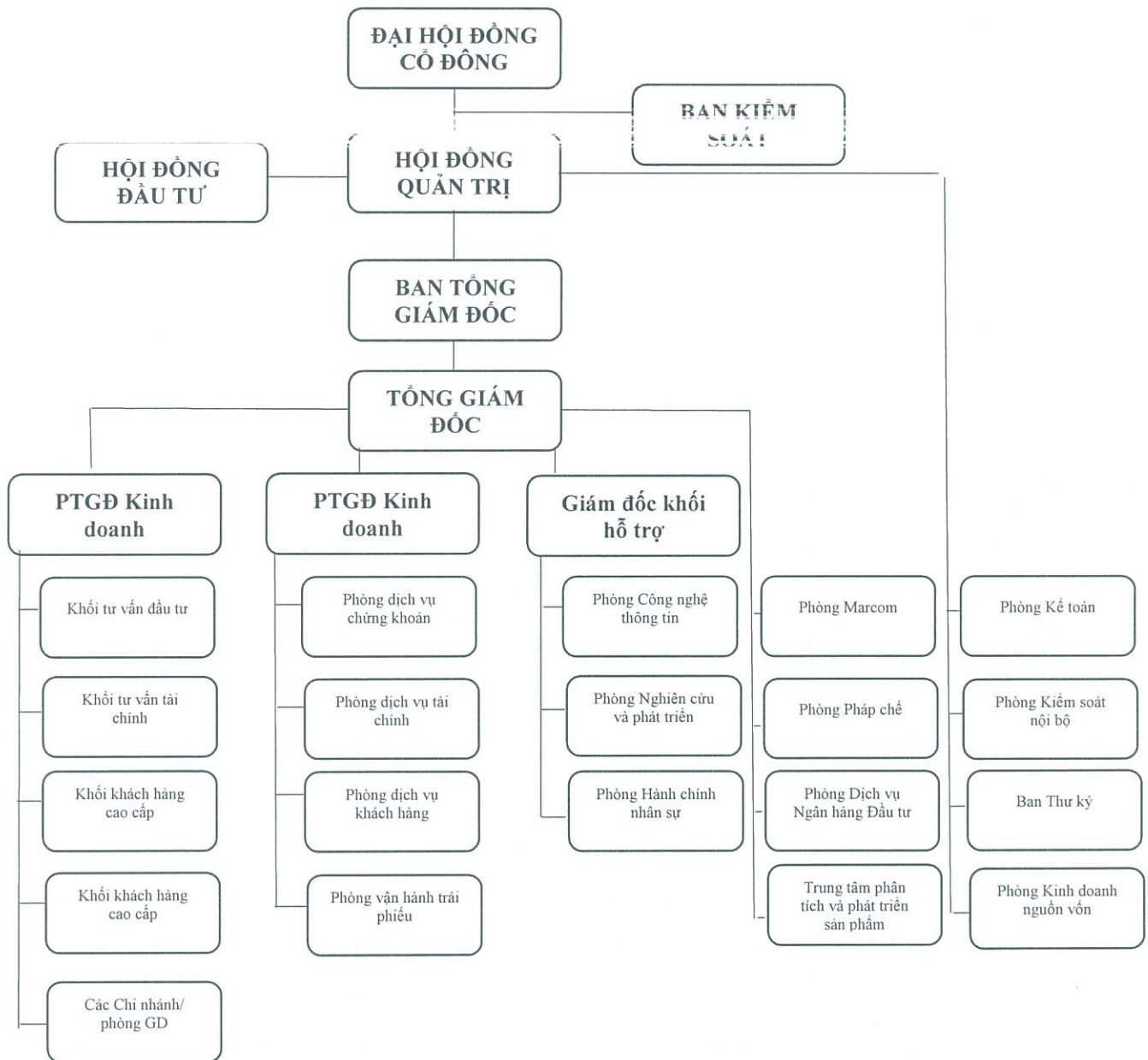
đồng).

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

- *Ngành nghề kinh doanh:*
- ✓ Tư vấn đầu tư chứng khoán
- ✓ Môi giới chứng khoán
- ✓ Lưu ký chứng khoán
- ✓ Tự doanh chứng khoán
- ✓ Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- *Địa bàn kinh doanh:* Thành phố Hà Nội và các tỉnh khác.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- *Mô hình quản trị:* Hiện tại, Công ty cổ phần Chứng khoán SmartInvest đang được tổ chức và hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty cổ phần quy định theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.
- *Cơ cấu bộ máy quản lý :*



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị

Là tổ chức quản trị, điều hành cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra; HĐQT hiện tại gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ là 5 năm. Hội đồng quản trị có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong tổ chức thực hiện các quyết nghị, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT trên cơ sở Điều lệ và các quy định nội bộ.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật và Điều lệ, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm ba (03) thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban kiểm soát Công ty có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ, tính chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy định nội bộ liên quan đến mọi mặt hoạt động của công ty.

Chủ trì công tác: Giám sát trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu hoạt động được ĐHĐCĐ quyết nghị; tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ ... đưa ra các khuyến cáo, kết luận về sai phạm, bất hợp lý, thiếu hiệu quả trong hoạt động hoặc cảnh báo những rủi ro về pháp luật, về lợi ích kinh tế có thể xảy ra.

Giám sát đảm bảo tính hợp pháp, tính trung thực, hợp lý và mức độ cẩn trọng cần thiết của bộ máy trong công tác kế toán, thống kê, xây dựng các Báo cáo tài chính doanh nghiệp và phối hợp trong thuyết minh, thuyết trình với cơ quan chức năng (bộ ngành, kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế, kiểm toán độc lập...) nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp, chính đáng của công ty, cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế, quy định nội bộ.

Ban kiểm soát hoạt động độc lập một cách tương đối về nghiệp vụ với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trên cơ sở Điều lệ, quy chế Quản trị, và quy chế Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát. Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty.

Hội đồng đầu tư

Hội đồng đầu tư (HĐĐT) được thành lập theo quyết định của Hội đồng quản trị, hoạt động theo Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng đầu tư. HĐĐT là cơ quan thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT trong việc quyết định đầu tư, quản lý, giám sát chất lượng và cơ cấu đầu tư, các quyết định đầu tư kinh doanh chứng khoán của Công ty; Phê duyệt giới hạn rủi ro đầu tư, chính sách kinh doanh

chứng khoán, kiểm soát nội bộ và đảm bảo việc tuân thủ những chính sách và quy định này.

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ và các quy chế nội bộ.

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao.

Giúp việc cho Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc được phân công, ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ do Tổng Giám đốc giao. Tổng Giám đốc quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Tổng Giám đốc bằng văn bản phân công nhiệm vụ.

Khi Tổng giám đốc vắng mặt, một Phó Tổng giám đốc được ủy quyền thay mặt Tổng giám đốc để giải quyết công việc chung của SmartInvest và phải chịu trách nhiệm về các công việc mà mình đã quyết định trong thời gian ủy quyền.

Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban

a) Phòng Dịch vụ Chứng khoán

Phòng Dịch vụ chứng khoán thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến giao dịch chứng khoán cho Nhà đầu tư:

- ✓ Mở và quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán niêm yết cho Nhà đầu tư;
- ✓ Hướng dẫn, hỗ trợ và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng;
- ✓ Khai thác và phát triển mạng lưới khách hàng;
- ✓ Quản lý và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ khách hàng;
- ✓ Tư vấn đầu tư cho khách hàng;
- ✓ Làm trung gian giao dịch cổ phiếu OTC, thực hiện quản lý cổ đông.

b) Phòng Dịch vụ tài chính

- ✓ Xây dựng và quản lý hệ thống quy trình nghiệp vụ, các loại mẫu văn bản liên quan đến hoạt động dịch vụ tài chính áp dụng chung cho tất cả các đơn vị giao dịch;
- ✓ Cung cấp toàn bộ về các nghiệp vụ liên quan đến cung cấp dịch vụ tài chính cho khách hàng giao dịch chứng khoán;

✓ Xây dựng toàn bộ về các sản phẩm liên quan đến cung cấp dịch vụ tài chính cho khách hàng giao dịch chứng khoán;

✓ Hoàn thiện các hồ sơ, làm việc với các ngân hàng thương mại.

c) Phòng Hành chính - Nhân sự

✓ Quản lý và đào tạo nhân sự;

✓ Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;

✓ Theo dõi biến động và thực hiện các biện pháp để ổn định và phát triển nhân sự, nguồn lực con người của Công ty;

✓ Xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

✓ Quản lý hành chính, văn thư, con dấu;

✓ Quản lý, mua sắm tài sản cố định và công cụ lao động của Công ty;

✓ Thực hiện công tác bảo vệ và an ninh;

✓ Đảm bảo các điều kiện cho hoạt động Công ty như: điện, nước, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, phương tiện vận chuyển;

✓ Công tác lễ tân, phục vụ.

d) Phòng Kế toán

✓ Xây dựng và kiểm tra chế độ báo cáo tài chính kế toán toàn hệ thống;

✓ Thực hiện kế toán quản trị, kế toán tổng hợp;

✓ Thực hiện chức năng kế toán, thống kê phản ánh đầy đủ, chính xác, trung thực, kịp thời, liên tục, có hệ thống các hoạt động tài chính, tiền vốn, tài sản, chứng khoán của Công ty và nhà đầu tư theo đúng chế độ quy định của pháp luật;

✓ Lập Báo cáo chi tiết hàng kỳ về báo cáo tài chính theo quy định của Công ty và pháp luật;

✓ Thực hiện các nghiệp vụ thanh toán theo quy chế tài chính và quy định chi tiêu nội bộ của công ty.

✓ Phòng Kế toán bao gồm các bộ phận: Kế toán giao dịch; Kế toán tổng hợp; Kế toán nội bộ; Kho - quỹ.

e) Trung tâm phân tích

✓ Bộ phận Phân tích

Bộ phận Phân tích – Nghiên cứu của SmartInvest gồm hai mảng chính là Back Office và Front Office.

Mảng Back Office: Thực hiện các nhiệm vụ:

- Tập hợp, xây dựng và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, phân tích, chọn lọc chứng khoán;
- Đưa ra các báo cáo phân tích nhằm phục vụ cho định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, hỗ trợ hoạt động của các bộ phận Môi giới chứng khoán và đưa ra những khuyến nghị đến nhà đầu tư.

✓ *Mảng Front Office: Sử dụng các báo cáo phân tích mảng Back Office và kinh nghiệm tìm hiểu thị trường để thực hiện:*

- Phân tích đánh giá thị trường, thuyết trình trước nhà đầu tư về nhận định thị trường hàng ngày, tuần; Tiếp xúc tư vấn đầu tư cho các tổ chức, cá nhân đầu tư tại công ty;
- Phối hợp tìm hiểu doanh nghiệp. Tổ chức hội thảo, thuyết trình về cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp, các mã cổ phiếu, và các chủ đề khác trong nền kinh tế.

Các sản phẩm Phân tích:

- Báo cáo tư vấn đầu tư;
- Báo cáo chiến lược đầu tư;
- Báo cáo kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, thị trường ngoại hối;
- Báo cáo phân tích ngành; doanh nghiệp;
- Bản tin thị trường hàng ngày, tuần, tháng.

f) *Phòng Tư vấn tài chính*

Phòng Tư vấn tài chính có chức năng cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính cho khách hàng là các doanh nghiệp và thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh phát hành. Nhiệm vụ chính của Phòng Tư vấn tài chính bao gồm:

- ✓ Cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp: Tư vấn đăng ký niêm yết; Tư vấn chào bán chứng khoán; Tư vấn tái cấu trúc vốn...
- ✓ Cung cấp các dịch vụ tư vấn khác: Tư vấn chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp; Tư vấn tổ chức đấu giá; Tư vấn cổ phần hóa; Tư vấn mua bán, sáp nhập doanh nghiệp; Tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông;
- ✓ Triển khai hoạt động bảo lãnh phát hành và đại lý phân phối chứng khoán;
- ✓ Thiết lập và phát triển mạng lưới khách hàng doanh nghiệp.

g) Phòng Pháp chế

- ✓ Tư vấn pháp luật và hỗ trợ pháp lý trong hoạt động kinh doanh và điều hành công ty;
- ✓ Tư vấn pháp lý trong việc xây dựng, soạn thảo và ban hành các văn bản, tài liệu pháp lý, hợp đồng của Công ty;
- ✓ Tổ chức thực hiện các thủ tục pháp lý, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp trong quá trình hoạt động kinh doanh và nội bộ Công ty;
- ✓ Kiểm soát pháp lý đối với các giao dịch và hoạt động của Công ty;
- ✓ Xây dựng và quản lý hệ thống các văn bản, chính sách;
- ✓ Phụ trách và kiểm soát hoạt động công bố thông tin;
- ✓ rà soát và cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm chính sách của Nhà nước về hoạt động của Công ty.

h) Phòng Công nghệ thông tin

- ✓ Xây dựng và quản trị mạng và hệ thống nội bộ;
- ✓ Xây dựng và quản trị hệ thống an ninh, bảo mật về công nghệ thông tin;
- ✓ Quản trị các phần mềm ứng dụng nội bộ và dành cho khách hàng;
- ✓ Phát triển ứng dụng phục vụ quản trị và điều hành Công ty;
- ✓ Phát triển ứng dụng dành cho khách hàng;
- ✓ Xây dựng và quản lý trung tâm dữ liệu.

i) Phòng Kinh doanh nguồn vốn

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ của Dịch vụ Đăng ký, Lưu ký trái phiếu;
- ✓ Thực hiện dịch vụ thanh toán cho các trái phiếu;
- ✓ Cân đối, quản lý số dư trái phiếu, thực hiện lập các hợp đồng Mua - Bán đảm bảo các tổ chức bán trái phiếu có đủ nguồn trái phiếu và đủ điều kiện để thực hiện giao dịch;
- ✓ Phối hợp với bộ phận Kế toán thực hiện đối soát, chốt số dư trái phiếu hàng ngày;
- ✓ Phối hợp với Dịch vụ tài chính cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin thanh toán, phục vụ việc lập kế hoạch tài chính.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. *Định hướng phát triển*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- ✓ Trở thành Công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp chuyên nghiệp tại Việt Nam.

- ✓ Trở thành một trong những công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ chất lượng tốt nhất cho khách hàng.
- ✓ Top 10 công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam.
- ✓ Top 10 công ty chứng khoán có doanh thu lớn nhất Việt Nam.
- ✓ Top 10 thị phần môi giới chứng khoán tại Việt Nam.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
- ✓ Tập trung vào thiết kế các sản phẩm mang tính đột phá bên cạnh các sản phẩm tiện ích đang được cung cấp nhằm tăng lựa chọn cho nhà đầu tư; tạo ra sự khác biệt trong dịch vụ tư vấn có chất lượng cao và được cụ thể hóa.
- ✓ Xây dựng đội ngũ tư vấn chuyên sâu trong các lĩnh vực, ngành nghề thế mạnh và trọng điểm, với mục tiêu trở thành chuyên gia trong các lĩnh vực đã xác định.
- ✓ Phát triển công nghệ thông tin nhằm đạt mục tiêu hoàn toàn chủ động, làm chủ về công nghệ đảm bảo được tính linh hoạt, ổn định, an toàn của hệ thống.
- ✓ Củng cố, hoàn thiện mô hình quản trị rủi ro theo mô hình tiên tiến được áp dụng trên thế giới với các chốt chặn rào chắn các rủi ro phát sinh.
- ✓ Tối ưu hóa vận hành nhằm đạt mục tiêu tin học hóa các thao tác nghiệp vụ theo đúng các quy trình, quy định, hướng dẫn và tăng năng suất lao động.
- ✓ Xây dựng chiến lược truyền thông thương hiệu. Thông qua việc thực hiện các chương trình truyền thông tổng thể nhằm khẳng định thương hiệu, triết lý kinh doanh; xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới các giá trị cốt lõi của Công ty.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Xây dựng Công ty phát triển gắn kết với cộng đồng, đóng góp cho xã hội những giá trị kể cả về vật chất lẫn con người đảm bảo cho một tương lai phát triển bền vững

5. Các rủi ro

- Rủi ro là một phần không thể thiếu của thị trường chứng khoán chứng khoán nói riêng và nền kinh tế nói chung. Chúng tôi nhận thức rõ ràng về các loại rủi ro để phòng ngừa, ngăn chặn và giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của các rủi ro đến hoạt động của công ty. Nhưng loại hình rủi ro gồm:
 - ✓ **Rủi ro kinh tế:** Sự biến động của kinh tế vĩ mô như tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất... luôn ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ tới thị trường chứng khoán, từ đó ảnh

hưởng đến hoạt động của công ty chứng khoán nói chung và SmartInvest nói riêng. SmartInvest luôn theo dõi, bám sát các diễn biến kinh tế, thị trường để đưa ra các quyết sách phù hợp nhất.

✓ **Rủi ro về pháp lý:** Hệ thống pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán vẫn đang được nghiên cứu và hoàn thiện. Hằng năm, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vẫn ban hành hàng loạt các văn bản pháp quy sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản trước đó.

Hoạt động của công ty chứng khoán được điều chỉnh chủ yếu bởi Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành; ngoài ra công ty còn chịu tác động của các chính sách của ngành, dưới sự quản lý trực tiếp của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Do hệ thống pháp luật chứng khoán chưa đồng bộ, nên trong thời gian tới chắc chắn sẽ có thêm những văn bản pháp luật khác trong lĩnh vực được ban hành. Với vai trò là thành viên thị trường, AAS có trách nhiệm cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản này.

✓ **Rủi ro thị trường:** Là rủi ro phát sinh từ những biến động bất lợi và ngoài dự kiến của thị trường như lãi suất, thị giá cổ phiếu... dẫn đến sự sụt giảm về giá trị tài sản Công ty. Để kiểm soát rủi ro thị trường, Công ty cần phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, theo dõi cập nhật liên tục tình hình thị trường để đánh giá, nhận định chính xác, từ đó xây dựng chiến lược đầu tư và hệ thống các tiêu chí cảnh báo đến quy trình tác nghiệp, phối hợp xử lý các tình huống đặc thù. Đẩy mạnh việc giám sát danh mục chứng khoán ký quỹ, cẩn trọng trong việc quản lý danh mục tự doanh, xây dựng các kịch bản ứng phó với rủi ro thị trường trong điều kiện thị trường mới.

✓ **Rủi ro về thanh toán:** Rủi ro thanh toán phát sinh khi công ty chứng khoán thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch phát sinh trong ngày như thanh toán bù trừ với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, thanh toán các nghĩa vụ đến hạn của công ty chứng khoán đối với đối tác, cơ quan ban ngành. Rủi ro này có thể dẫn đến nguy cơ công ty chứng khoán bị đình chỉ hoạt động kinh doanh làm ảnh hưởng đến các khách hàng đang có tài khoản giao dịch tại công ty.

Mục tiêu của AAS là luôn luôn hoàn thành các trách nhiệm thanh toán của mình, trong cả các trường hợp thị trường gặp nhiều biến động bất lợi. Công ty đã xây dựng một hệ thống kiểm soát nguồn vốn chặt chẽ nhằm phân bổ vốn hiệu quả, không để xảy ra tình trạng mất cân đối vốn; đa dạng đối tác huy động vốn cho công ty để AAS chủ động về nguồn vốn;

xây dựng hệ thống đánh giá các chỉ tiêu an toàn tài chính và đưa ra các cấp cảnh báo để xử lý kịp thời; thực hiện công tác trích lập đủ số tiền dự phòng cho các kịch bản xấu xảy ra.

✓ **Rủi ro về công nghệ thông tin:** Là khả năng xảy ra tổn thất khi thực hiện các hoạt động liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin. Rủi ro công nghệ thông tin liên quan đến quản lý, sử dụng phần cứng, phần mềm, truyền thông, giao diện hệ thống, vận hành và con người. Cách thức kiểm soát rủi ro về công nghệ thông tin:

- Nâng cao, tăng cường nhận thức về rủi ro CNTT
- Thường xuyên đánh giá khả năng quản lý hiệu quả trên cơ sở các chỉ tiêu đo lường rủi ro CNTT, tổ chức thiết lập thu thập dữ liệu cơ bản, theo dõi hoạt động và đánh giá về hiệu quả của chương trình, từ đó xây dựng hệ thống ngày càng hoàn thiện nhằm xử lý triệt để rủi ro về công nghệ thông tin.

✓ **Rủi ro về uy tín – thương hiệu:** Là những tổn thất, thiệt hại về giá trị thương hiệu do sự thay đổi trong quan niệm của khách hàng về Công ty như uy tín, hình ảnh, chất lượng phục vụ, có thể ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ, cũng như mức độ gắn bó của khách hàng đối với Công ty. Cách thức kiểm soát rủi ro uy tín - thương hiệu:

- Luôn đề cao uy tín trong mọi hoạt động kinh doanh
- Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển và quảng bá hình ảnh một cách hiệu quả
- Tăng cường nhận thức về giá trị thương hiệu và ý thức bảo vệ thương hiệu Công ty trong nội bộ Công ty
- Sẵn sàng các kịch bản đối phó với tình huống rủi ro phát sinh, xác định rõ ràng nguyên nhân và xử lý kịp thời không để ảnh hưởng đến thương hiệu Công ty.

✓ **Rủi ro về thiên tai, hỏa hoạn:** Thiên tai, hỏa hoạn thường xảy ra bất ngờ, khó lường, gây hậu quả không nhỏ đến hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra, SmartInvest luôn tuân thủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy và có biện pháp phòng ngừa hiểm họa do thiên tai.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm 2023, Công ty tiếp tục hoạt động với đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán,

tuy tổng quan thị trường trong năm 2023 diễn biến phức tạp khó lường cùng với sự ảnh hưởng to lớn của giai đoạn hậu suy thoái kinh tế, có nhiều khó khăn đối với một Công ty chứng khoán còn non trẻ như SmartInvest, nhưng Công ty vẫn biết cách khắc phục và đạt được kết quả hoạt động kinh doanh với một số chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch trong năm 2023 như sau:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% tăng/giảm so với 2022
Doanh thu hoạt động	656.522.206.728	1.226.588.290.017	-46.48%
Chi phí hoạt động	474.124.538.953	796.017.011.252	-40.44%
Lợi nhuận sau thuế	86.939.040.221	318.907.695.192	-72.74%

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023 và 2022)

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Trong năm 2023, Công ty đã hoàn thành và lần lượt đạt 104% và 103% so với kế hoạch Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đề ra, đồng thời Công ty cũng đã hoàn thành kế hoạch tăng Vốn điều lệ trong năm 2023:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành kế hoạch
Vốn điều lệ	2.300.000.000.000	2.299.995.210.000	100%
Tổng doanh thu hoạt động	922.787.973.496	655.522.206.728	71%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	105.385.061.848	109.280.378.898	104%
Lợi nhuận sau thuế	84.603.725.432	86.939.040.221	103%
Cổ tức			

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Hội đồng quản trị và Ban điều hành

- Bà Ngô Thị Thùy Linh – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Ngô Thị Thùy Linh tốt nghiệp Thạc sỹ Kinh tế tại trường Đại học Portsmouth

(Anh Quốc).

- Bà Ngô Thị Thùy Linh là một chuyên gia tài chính với hơn 13 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Kiểm toán, tài chính, Ngân hàng tại các tổ chức lớn như Kiểm toán Ernst & Young (Big4), Chứng khoán Bản Việt, Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, Chứng khoán Vincom, Chứng khoán VNDirect... Bà đã tham gia nhiều dự án M&A lớn tiêu biểu như: Đề án tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Tài chính Bru điện, Đề án tái cơ cấu CTCP Tài chính Sông Đà; Cổ phần hóa tại Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng và Tổng Công ty Chè Việt Nam - Công ty cổ phần (VINATEA) v.v...

- Với kinh nghiệm đã từng tu nghiệp tại nước ngoài và làm việc ở các tổ chức Tài chính lớn, bà đã có những đóng góp rất ý nghĩa cho việc điều hành hoạt động và định hướng chiến lược cho công ty trong thời gian vừa qua. Trải qua một thời gian dài nắm giữ vị trí Tổng Giám đốc, tháng 09 năm 2021, bà Linh được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán SmartInvest.

- Tỷ lệ sở hữu: 4.774.794 cổ phần – chiếm 2,076% vốn điều lệ

• ***Ông Trần Minh Tuấn – Thành viên Hội đồng Quản trị***

- Ông Trần Minh Tuấn là Tiến sỹ Kinh tế chuyên ngành Tài Chính – Ngân hàng

- Ông Tuấn là một trong những cổ đông sáng lập Công ty CP Chứng khoán SmartInvest và từng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT SmartInvest. Tháng 10/2021, ông Trần Minh Tuấn quay lại làm việc tại SmartInvest và giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty.

- Với gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Chứng khoán, Ông Trần Minh Tuấn đã tham gia nhiều dự án đạo tạo cho các chuyên gia Ngân hàng, Tài chính, Chứng khoán Việt Nam do ADB và WorldBank tài trợ. Ông cũng tham gia nhiều dự án tư vấn, nhiều bài viết trong các hội thảo quốc tế và trong nước trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng. Ông cũng là nhà quản lý thành công trong nhiều lĩnh vực kinh doanh khác như Bất động sản và Du lịch.

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0 % vốn điều lệ

• ***Ông Phạm Minh Đức – Thành viên Hội đồng Quản trị (độc lập)***

- Ông Phạm Minh Đức hiện này đang là Tiến sỹ Luật;

- Ông Phạm Minh Đức là một luật sư dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng và đầu tư. Ông nguyên là trưởng ban Pháp chế Tập đoàn BRG. Trong quá

trình làm việc, ông Đức đã tham gia tư vấn và thực hiện nhiều thương vụ mua bán sáp nhập, tái cấu trúc doanh nghiệp,... Hiện tại, ông đang là Giám đốc Công ty Luật TNHH Galaxy và đồng thời là thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Sao Thăng Long.

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0% vốn điều lệ

• **Ông Lê Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

- Ông Lê Mạnh Cường tốt nghiệp Kỹ sư xây dựng tại Đại học Xây dựng Hà Nội;

- Ông Cường là một chuyên gia dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực bất động sản, xây dựng và tư vấn tài chính. Trong suốt quá trình công tác, ông Cường từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại các Công ty, tập đoàn lớn. Từ năm 2021, ông Cường được bầu làm Chủ tịch HĐQT của Công ty và đến tháng 10/2021, ông Cường giữ vị trí thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành của Công ty CP Chứng khoán SmartInvest.

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0% vốn điều lệ

• **Bà Đỗ Thị Sâm – Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- Bà Đỗ Thị Sâm tốt nghiệp Cử nhân Kinh Tế tại Đại học Kinh tế Quốc Dân;

- Bà Sâm đã có 15 năm kinh nghiệm trên thị trường tài chính Việt Nam. Trước khi gia nhập Smartinvest, bà Sâm đã từng làm việc tại nhiều tổ chức tài chính như Công ty Chứng khoán IB, Công ty Quản lý Quỹ IB,... Bà Sâm hiện đang là thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc của Công ty CP Chứng khoán SmartInvest.

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0% vốn điều lệ

• **Ông Lê Quang Chung – Phó Tổng Giám đốc**

- Ông Chung đã có 15 năm kinh nghiệm trên thị trường tài chính Việt Nam. Trước khi gia nhập Smartinvest, ông đã từng làm việc tại nhiều tổ chức tài chính như Công ty Chứng khoán VND.... Ông Chung hiện đang là Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest.

- Tỷ lệ sở hữu: 575.000 cổ phần – chiếm 0,25% vốn điều lệ

2.2. Ban Kiểm soát

• **Bà Nguyễn Thị Hồng Trung - Trưởng Ban Kiểm soát**

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0% vốn điều lệ

• **Bà Đào Thị Lệ Thanh - Thành viên Ban Kiểm soát**

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0% vốn điều lệ

• **Bà Bùi Thị Quỳnh Anh - Thành viên Ban Kiểm soát**

- Tỷ lệ sở hữu: 0 cổ phần – chiếm 0% vốn điều lệ

2.3. Kế toán trưởng:

- Bà Lê Thị Vân Anh: Thạc sỹ Kế toán, từng công tác tại VinGroup, Tập đoàn Hòa Phát đảm nhiệm các vị trí kế toán, kiểm toán.

2.4. Những thay đổi trong ban điều hành

- Ngày 12/06/2023, miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Hoàng Thị Hải Minh và bổ nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Bùi Thị Quỳnh Anh và bà Nguyễn Thị Hồng Trung;
- Ngày 13/06/2023, Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán SmartInvest đã ban hành Quyết định bầu trưởng Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Hồng Trung.

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với các cán bộ nhân viên

3.1. Số lượng cán bộ nhân viên hiện tại: 103 người

3.2. Chính sách phúc lợi đối với các cán bộ nhân viên

SmartInvest đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ, cùng với đó là sự mở rộng, nâng cao chính sách phúc lợi cho toàn thể cán bộ nhân viên trong công ty nhằm tri ân sự đóng góp và gắn bó của toàn thể cán bộ nhân viên với Công ty, đồng thời nâng cao vị thế cũng như văn hóa doanh nghiệp lên tầm cao mới.

Bên cạnh chế độ phúc lợi các ngày lễ tết, sinh nhật, khen thưởng định kỳ hàng năm cho các cá nhân, tập thể phòng ban xuất sắc 6 tháng đầu năm và cả năm, SmartInvest trong năm vừa qua đã có chính sách mua bảo hiểm nhân thọ cho các cán bộ nhân viên có thời gian làm việc 12 tháng trở lên và các vị trí công tác từ Phó phòng trở lên.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	2.306.937.718.823	3.566.762.108.062	55%
Doanh thu thuần	1.226.588.290.017	656.522.206.728	-46%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	388.577.391.406	103.544.018.740	-73%
Lợi nhuận khác	10.542.277.916	5.736.360.158	-46%
Lợi nhuận trước thuế	399.119.669.322	109.280.378.898	-73%
Lợi nhuận sau thuế	318.907.695.192	86.939.040.221	-73%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2022 và 2023)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,98 lần	3,53 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,98 lần	3,53 lần	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,34	0,32	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,50	0,47	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	53,17%	18%	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	26,00%	13%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	20,80%	3,6%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	13,82%	2,4%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	31,68%	16,6%	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tính đến hết ngày 31/12/2023, Công ty cổ phần Chứng khoán SmartInvest đã phát hành 229.999.521 cổ phiếu, trong đó:

- ✓ Số cổ phiếu phổ thông: 229.999.521 cổ phiếu
- ✓ Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- ✓ Số cổ phiếu đang lưu hành: 229.999.521 cổ phiếu
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số cổ phần (Cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	5.991	228.120.050	2.281.200.500.000	99,18%
	Cổ đông tổ chức	4	108.990	1.089.900.000	0,05%
	Cổ đông cá nhân	5.987	228.011.060	2.280.110.600.000	99,14%
II	Cổ đông nước ngoài	21	1.879.471	18.794.710.000	0,82%
	Cổ đông tổ chức	4	1.373.599	13.735.990.000	0,60%
	Cổ đông cá nhân	17	505.872	5.058.720.000	0,22%
	Tổng cộng	6012	229.999.521	2.299.995.210.000	100

Cổ đông lớn: Không có

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Công ty thành lập từ năm 2006 với số vốn điều lệ là 22.000.000.000 đồng.
- Tháng 10 năm 2016, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 310.000.000.000 đồng bằng việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Tháng 07 năm 2021, Công ty tăng vốn điều lệ lên 800.000.000.000 đồng bằng việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chuyên nghiệp.
- Tháng 09 năm 2023, Công ty tăng vốn điều lệ lên 1.999.999.690.000 đồng bằng việc chào bán cổ phần ra công chúng.
- Tháng 12 năm 2023, Công ty tăng vốn điều lệ lên 2.299.995.210.000 đồng bằng việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

e) **Các chứng khoán khác:** Không có

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

7.1. Tác động lên môi trường:

Do ngành nghề đặc thù, quá trình hoạt động của SmartInvest không gây ra tác động đến môi trường.

7.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có.
- b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

7.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Khoảng 1.200.000.000 đồng/năm.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

7.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước kinh doanh
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

7.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định

về môi trường: Không có

7.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến ngày 31/12/2023, toàn Công ty có 103 nhân sự, trong đó có 20 nhân sự có Chứng chỉ hành nghề Chứng khoán, mức lương bình quân năm 2023: 14.000.000 đồng/người/tháng.
- Để khuyến khích người lao động, Công ty luôn quan tâm thực hiện các chế độ chính sách và đãi ngộ cho người lao động. Việc trả lương theo năng lực chuyên môn và hiệu quả kinh doanh để kích thích người lao động làm việc hiệu quả, góp phần tăng hiệu quả và doanh thu của Công ty.
- Song song với việc khen thưởng là việc thi hành phê bình, kỷ luật nếu cá nhân hoặc đơn vị vi phạm nội quy lao động nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm tập thể đối với công việc và trách nhiệm cá nhân trước Công ty.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- **Bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn:** Áp dụng các vị trí từ cấp phó phòng trở lên hoặc trường hợp khác theo sự phê duyệt của Chủ tịch HĐQT.
- **Khám sức khỏe định kỳ:** Áp dụng cho Toàn thể CBNV được ký hợp đồng chính thức
- **BHXH toàn Công ty:** Áp dụng cho toàn thể CBNV được ký hợp đồng chính thức và mức đóng, chế độ được hưởng theo quy định chung của luật BHXH.
- **Nghỉ phép:** Áp dụng cho toàn thể CBNV được ký hợp đồng chính thức, Số ngày nghỉ phép tương đương với tỷ lệ 01 ngày phép/ 01 tháng làm việc. Số ngày nghỉ phép hàng năm được tăng thêm theo thâm niên làm việc tại Công ty: Cứ 05 năm làm việc liên tục được nghỉ thêm 01 ngày phép.
- **Du lịch, nghỉ mát, chương trình teambuilding:** Áp dụng cho toàn thể CBNV đang làm việc. Tối thiểu 01 lần/năm.
- **Thưởng lễ, tết và các ngày khác trong năm:** Ngày nghỉ lễ tết được áp dụng chung cho tất cả CBNV trong Công ty, ngày Lễ tết được thực hiện theo quy định chung của Bộ luật lao động.
- **Thưởng lương tháng thứ 13 và lương kinh doanh năm:** Phụ thuộc vào kết quả

kinh doanh của Công ty.

- **Thăm hỏi nội bộ:** Chế độ ốm đau, thai sản, hiếu hỉ, cưới hỏi.
- **Các chương trình phúc lợi khác:** Chương trình sinh nhật, các chương trình thi nội bộ, khuyến khích việc hòa đồng và xây dựng văn hóa chung, Chương trình khuyến học, hỗ trợ gia đình CBNV khi gặp khó khăn hoặc thiên tai, dịch bệnh.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm là 36 giờ theo nhân viên và phân loại nhân viên.
- Các chương trình đào tạo cho nhân viên:
 - Kỹ năng cộng tác làm việc (làm việc nhóm)
 - Kỹ năng giải quyết vấn đề.
 - Kỹ năng tư duy phản biện.
 - Kỹ năng quản lý thời gian
 - Kỹ năng giao tiếp.....
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

7.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Không có

7.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023 là một năm mà nền kinh tế có nhiều biến động không chỉ ở Việt Nam mà cả toàn thế giới với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; giai đoạn thị trường chứng khoán có dấu hiệu hồi phục sau giai đoạn lạm phát tăng đến mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Thêm vào đó, thị trường tài chính nói chung đã xảy ra rất nhiều các vụ việc có ảnh hưởng tiêu cực rất lớn đến hoạt động của các công ty chứng khoán. Tuy vậy, với sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao cộng với sự chỉ đạo, giúp đỡ của HĐQT, Công ty đã kết thúc năm 2023 với việc ghi nhận mức tăng đáng kể ở Doanh thu các nghiệp vụ Công ty đang cung cấp ra thị trường gồm Doanh thu nghiệp

vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán (tăng 220%), Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán (tăng 41%). Doanh thu từ Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) và Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán đạt mức thấp hơn so với cùng kỳ năm trước ảnh hưởng bởi thị trường còn nhiều rủi ro và biến động, dòng tiền giải ngân tham gia vào thị trường chứng khoán của Nhà đầu tư còn nhiều thận trọng khi đưa ra quyết định đầu tư.

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	582.797.494.797	1.140.784.040.062
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	5.026.936.985	11.622.503.215
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	6.375.220.375	18.062.089.954
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	12.001.415.275	20.170.723.851
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	45.725.000.000	14.300.000.000
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	0	1.039.017.705
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	3.440.230.205	2.436.195.245
Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	1.155.909.091	1.272.423.821
Doanh thu hoạt động khác		

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023 và 2022)

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tiền và các khoản tương đương tiền: Trong năm 2023, Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh khoản đủ để thanh toán các khoản thanh toán bù trừ và cung cấp tài chính hỗ trợ cho khách hàng giao dịch chứng khoán. Tuy nhiên, Công ty cũng sử dụng tiền một cách linh hoạt, đảm bảo sử dụng có hiệu quả vốn.

Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: Năm 2023, công ty có một số khoản tiền gửi tiết

kiệm ngắn hạn ngân hàng trong thời điểm chưa sử dụng đến.

b) Tình hình nợ phải trả

Trong năm 2023, nợ phải trả có tăng so với năm 2022, khoảng 48.2%.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Đơn vị: VNĐ

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	3.566.762.108.062	2.306.937.718.823	54,61%
Vốn chủ sở hữu	2.420.065.069.587	1.533.187.629.366	57,85%
Nợ phải trả	1.146.697.038.475	773.750.089.457	48,20%
Doanh thu hoạt động	656.522.206.728	1.226.588.290.017	-46,48%
Lợi nhuận sau thuế	86.939.040.221	318.907.695.192	-72,74%

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023 và 2022)

c) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

Tính đến hết ngày 31/12/2023, nợ phải trả của Công ty CP Chứng khoán SmartInvest là 1.146.697.038.475 đồng. Tổng số nợ phải trả của Công ty có tăng 372.946.949.018 đồng so với thời điểm ngày 31/12/2022. Trong cơ cấu các khoản nợ phải trả của Công ty, biến động lớn nhất là tại các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn với tổng số tiền 806.894.769.643 đồng, tăng thêm là 435.499.849.474 đồng, tương ứng tăng thêm 117,26% so với thời điểm 31/12/2022. Nguyên nhân chính dẫn đến sự biến động nêu trên là do trong năm 2023, Công ty cần thêm vốn để sử dụng cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Ngoài ra, thuế và các khoản phải nộp nhà nước giảm đi 59.925.793.215 đồng, tương ứng giảm đi 69,83% so với thời điểm 31/12/2022. Khoản mục này chủ yếu là Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Dự kiến, Công ty sẽ hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế chậm nhất vào ngày 31/03/2023.

Đối với các khoản phải trả người bán ngắn hạn, tại ngày 31/12/2023, số tiền phải trả người bán ngắn hạn ghi nhận giảm 99.094.265.765 đồng so với thời điểm ngày 31/12/2023. Đây chủ yếu là số tiền vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

d) Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:
Không có

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2023, nhân sự của Công ty tiếp tục được mở rộng và đẩy mạnh chiến dịch tuyển dụng nhân sự. Các quy trình, chính sách cho từng bộ phận đã được thiết lập và cập nhật, chỉnh sửa cho phù hợp với tình hình mới và các quy định mới của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của toàn Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Trong thời gian tới, hoạt động môi giới tiếp tục phát triển trên mọi lĩnh vực kinh doanh như môi giới, tự doanh, tư vấn, các dịch vụ hỗ trợ tài chính cho nhà đầu tư. Trên hết, Công ty sẽ tập trung nguồn lực chủ yếu cho hoạt động Môi giới.

- Tập trung vào hoạt động kinh doanh cốt lõi đồng thời nỗ lực tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới.

- Đầu tư nâng cao năng lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kinh doanh, gia tăng tiện ích và hiệu quả đầu tư cho khách hàng.

- Tập trung phát triển đội ngũ nhân sự có chất lượng cao để đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường, tạo ra một môi trường làm việc ổn định, gắn bó và sáng tạo.

- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành kinh doanh, chi phí được kiểm soát chặt chẽ cũng như việc quản trị rủi ro được chú trọng để nâng cao hiệu quả tài chính.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải): Không có

- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Không có

- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Trong năm qua Hội đồng quản trị đã theo sát và chỉ đạo Công ty hoàn thành các mục tiêu về tài chính, doanh thu, lợi nhuận, nhân sự....
- Các cuộc họp của HĐQT đảm bảo đúng theo quy định, việc thảo luận và biểu quyết đảm bảo công khai. Các cuộc họp của HĐQT chủ yếu về thảo luận và quyết định về nhân sự, thảo luận và quyết định các vấn đề liên quan đến tình hình kinh doanh của Công ty,...
- Đối với trách nhiệm xã hội Công ty cũng đã hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với nhà nước tích cực tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ môi trường và góp phần nâng cao các giá trị tốt đẹp của xã hội.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Công ty
- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, từ đó có những kiến nghị thiết thực hỗ trợ Ban Tổng giám đốc hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Căn cứ theo Điều lệ, những quy chế, quy định, phân công nhiệm vụ đã ban hành, Hội đồng quản trị đã giao quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định các công việc kinh doanh hàng ngày đồng thời quyết định, tiến hành các kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao cho. Hội đồng quản trị nhận định Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt công việc, chỉ đạo và thúc đẩy các bộ phận của Công ty hoạt động hiệu quả theo đúng định hướng đề ra từ đầu năm trong khuôn khổ pháp lý của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp cũng như trong khuôn khổ Điều lệ Công ty.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Năm 2023, tình hình kinh tế vĩ mô được dự báo sẽ có những biến động khó lường do tác động tiêu cực của suy thoái kinh tế. Tuy với sự vào cuộc quyết liệt của Chính phủ trong việc đẩy lùi các vấn đề vi phạm pháp luật trong thị trường tài chính và chứng khoán. Tốc độ phục hồi của nền kinh tế sẽ tác động tích cực đến các doanh nghiệp, trong đó có Công ty cổ phần Chứng khoán SmartInvest. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh của năm 2023 và những năm trước đó cùng các nguồn lực đã gây dựng được là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bứt phá của Công ty trong năm 2024 và những năm tiếp theo.
- Trên cơ sở nhìn nhận, đánh giá những cơ hội, thách thức, rủi ro và phát huy những

thành quả đã đạt được của năm 2023, Công ty cổ phần Chứng khoán SmartInvest xác định các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	KH năm 2024 (VNĐ)	Kế hoạch so với 2023
1	Tổng doanh thu hoạt động	656.522.206.728	1000.000.000.000	52,32%
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	109.280.378.898	300.000.000.000	174,52%
3	Lợi nhuận sau thuế	86.939.040.221	240.000.000.000	176,06%
4	Vốn điều lệ	2.299.995.210.000	4.691.990.220.000	104,00%

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ngô Thị Thùy Linh	Chủ tịch HĐQT	4.774.794	2,076
2	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	-	-
3	Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	-	-
4	Đỗ Thị Sâm	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	-	-
5	Phạm Minh Đức	Thành viên HĐQT	-	-

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng đầu tư

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền miễn quyết
1	Ngô Thị Thùy Linh	Chủ tịch HĐQT	4.774.794	2,076
2	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	-	-
3	Lê Mạnh Cường	Tổng Giám đốc	-	-
4	Đỗ Thị Sâm	Phó Tổng Giám đốc	-	-
5	Nguyễn Trường Sơn	Trưởng phòng Kinh doanh Nguồn vốn	-	-

c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT	16/02/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc đóng cửa Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh của Công ty	100%
2	02/2023/QĐ-HĐQT	22/03/2023	Quyết định HĐQT thay đổi số tài khoản ngân hàng phong tỏa của đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2022	100%
3	03/2023/QĐ-HĐQT	22/03/2023	Quyết định HĐQT điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2022	100%
4	04/2023/NQ-HĐQT	03/04/2023	Nghị quyết HĐQT thay đổi người phụ trách Quản trị	100%

			Công ty	
5	05/2023/NQ-HĐQT	17/04/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua gia hạn thời gian họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty	100%
6	06/2023/NQ-HĐQT	17/04/2023	Nghị quyết Hội đồng Quản trị thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023	100%
7	08/2023/NQ-HĐQT	24/05/2023	Thông qua việc ban hành quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
8	09/2023/NQ-HĐQT	09/06/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và nhận cổ phiếu phát hành do trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu của Công ty	100%
9	10/2023/NQ-HĐQT	17/07/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc lập danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty để thực hiện chuyển sàn giao dịch cổ phiếu AAS từ thị trường UPCOM sang niêm yết tại HOSE	100%
10	11/2023/NQ-AAS	28/07/2023	Nghị quyết HĐQT thông	100%

			qua việc nhận cấp hạn mức vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	
11	12/2023/NQ-AAS	28/07/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc nhận cấp hạn mức vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (LPBank)	100%
12	14/2023/NQ-HĐQT	15/08/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng đến hết ngày 07/08/2023 và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty	100%
13	16/2023/NQ-AAS	16/08/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc nhận cấp hạn mức vay vốn phục vụ hoạt động của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) – Chi nhánh Hà Thành	100%
14	17/2023/NQ-AAS	16/08/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc nhận cấp hạn mức vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VTB)- Chi nhánh Đồng Đa	100%

15	18/2023/NQ-HĐQT	21/08/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty sau khi chào bán cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	100%
16	20/2023/NQ-HĐQT	15/09/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc thực hiện chốt danh sách người sở hữu trái phiếu AASH2227001 của Công ty để thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán tại VSD	100%
17	21/2023/NQ-HĐQT	18/09/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn năm 2022	100%
18	22/2023/AAS/NQ-HĐQT	27/09/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/06/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
19	24/2023/NQ-HĐQT	30/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do trả cổ tức năm 2022 bằng cổ	100%

			phiếu.	
20	25/2023/NQ-HĐQT	07/11/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Chợ Mơ	100%
21	25A/2023/AAS/NQ-HĐQT	20/11/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest	100%
22	26/2023/AAS/NQ-HĐQT	20/11/2023	Nghị quyết HĐQT phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	100%
23	27/2023/NQ-HĐQT	22/11/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả phát hành để trả cổ tức năm 2022 của Công ty và đính chính báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	100%
24	28/2023/NQ-HĐQT	29/11/2023	Nghị quyết HĐQT thay đổi người phụ trách quản trị công ty	100%
25	29/2023/NQ-HĐQT	30/11/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc ký hợp đồng với người có liên quan với người nội bộ của Công ty	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên HĐQT độc lập được phân công thực hiện nhiệm vụ về quản trị rủi ro cụ thể

như sau:

- Tiến hành rà soát và cho ý kiến trước khi trình HĐQT phê duyệt các chính sách, hạn mức rủi ro;
- Xem xét báo cáo của Tổng Giám đốc và Bộ phận QTRR và các bộ phận khác có liên quan đến hoạt động QTRR;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động QTRR của toàn công ty.

Ngoài ra thành viên độc lập còn tham gia các cuộc họp HĐQT để phản biện các đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh, theo dõi hoạt động các thành viên HĐQT.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Tiểu ban trực thuộc HĐQT (Hội đồng đầu tư) trong năm qua cũng đã được thành lập và quy định chức năng nhiệm vụ rõ ràng để giúp HĐQT trong việc quản trị các lĩnh vực đặc thù.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Cơ cấu của Ban kiểm soát hiện tại gồm:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Thị Hồng Trung	Trưởng ban	-	-
2	Đào Thị Lệ Thanh	Thành viên	-	-
3	Bùi Thị Quỳnh Anh	Thành viên	-	-

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ hiệu quyết	Lý do không tham dự hiệu quyết
1	Nguyễn Thị Hồng Trung	02/03	66,66%	100%	Là thành viên BKS từ ngày 12/06/2023
2	Đào Thị Lệ Thanh	03/03	100%	100%	
3	Bùi Thị Quỳnh Anh	03/03	100%	100%	Là thành viên BKS từ ngày 12/06/2023

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành của Công ty.
- Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin cũng như hoạt động giám sát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của Hội đồng quản trị: không có
- Thu nhập của Ban Tổng giám đốc:

STT	Họ tên	Thu nhập (vnd/năm)
1	Ngô Thị Thùy Linh	522.500.000
1	Lê Mạnh Cường	591.100.000
2	Đỗ Thị Sâm	547.200.000
3	Lê Quang Chung	568.567.851

- Thu nhập của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Thu nhập (vnd/năm)
1	Đào Thị Lệ Thanh	206.477.101
2	Bùi Thị Quỳnh Anh	182.737.600
3	Nguyễn Thị Hồng Trung	

- b) **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:** Không có
- c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:** Không có
- d) **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Trong năm 2023 vừa qua, Ban lãnh đạo đã tuân thủ quy định của pháp luật về quản trị công ty, xây dựng đầy đủ các quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Ban lãnh đạo: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi: Công ty TNHH Kiểm toán TTP
- Trụ sở: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0913.523.934
- Website: kiemtoanttp.com

(Đính kèm báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 trên website Công ty:

<http://www.aas.com.vn>)



